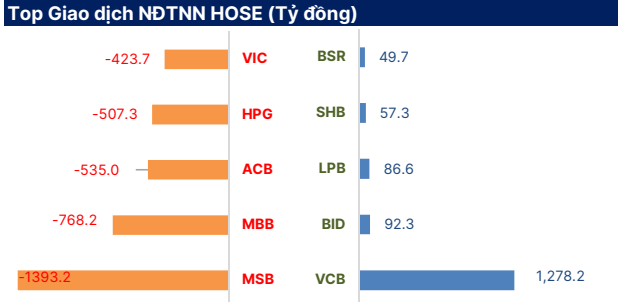
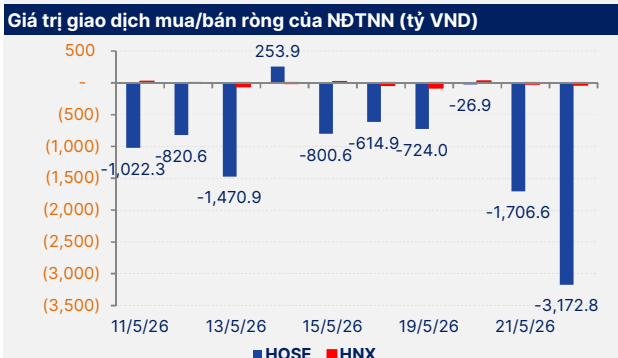
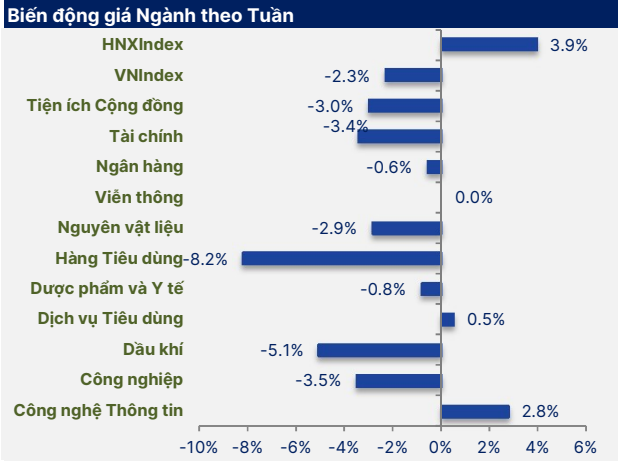


Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	1,877.13	↓ -2.3%	267.51	↑ 3.9%
KLGD (trCP)	4,563.81	↑ 11.3%	407.21	↑ 38.6%
GTGD (tỷ VND)	135,373.37	↑ 8.7%	7,486.08	↑ 35.4%



GT Bán: (18,616.95)      12,371.73 : GT Mua



**DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN**

Sau 08 tuần liên tiếp tăng điểm từ vùng đáy quanh 1.600 điểm lên vùng giá 1.920 điểm. Trong tuần này thị trường có diễn biến khá tiêu cực, chịu áp lực bán mạnh khá đột biến ở nhiều nhóm mã. VNINDEX 02 phiên đầu tuần tăng điểm hướng đến vùng giá 1.930 điểm. Sau đó chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong 03 phiên cuối tuần với thanh khoản gia tăng khá đột biến. Kết tuần VNINDEX giảm -2,31% về mức 1.877,13 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm. VN30 kết tuần giảm -1,93% về mức 2.010,93 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 2.000 điểm.

Độ rộng thị trường trong tuần khá tiêu cực. Ngoài nhóm bảo hiểm, công nghệ có diễn biến khá tích cực, thanh khoản cải thiện tốt. Hầu hết các nhóm ngành khác đều chịu áp lực giảm điểm. Chịu áp lực điều chỉnh mạnh ở nhóm dầu khí, điện, phân bón, hóa chất, bất động sản, khu công nghiệp, cảng, bán lẻ... với thanh khoản gia tăng kém tích cực. Thanh khoản trong tuần tăng, khối lượng giao dịch tăng 11,3% so với tuần trước, tăng khá mạnh trong nhóm vốn hóa lớn và bất động sản. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trong tuần này với giá trị -6.245 tỷ đồng HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 4111G6000 kết phiên ở mức 2.010,0 điểm, không đổi so với phiên trước. Chênh lệch chuyển âm thu hẹp -0,93 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 4111G7000, 4111G9000, 4111GC000 chênh lệch từ -1,83 điểm đến -5,93 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 39,5% so với phiên trước. Các vị thế giao dịch đầu cơ tăng trong phiên. Các trader vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 gặp vùng kháng cự mạnh, chịu áp lực bán. Xu hướng ngắn hạn 4111G6000 suy yếu trên hỗ trợ 2.000 điểm, kháng cự quanh 2.050 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 4111G6000 là 19.215, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX đang có tín hiệu kết thúc xu hướng tăng trưởng, chuyển sang giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp với kháng cự quanh 1.900 điểm và vùng hỗ trợ quanh 1.850 điểm. Xu hướng ngắn hạn chỉ cải thiện tốt khi vượt lên kháng cự 1.900 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên hiện nay. Trong trường hợp kém tích cực VNINDEX có rủi ro chịu áp lực điều chỉnh về vùng hỗ trợ mạnh quanh 1.800 điểm.

Sau giai đoạn tăng giá mạnh liên tiếp, VNINDEX đang có rủi ro tạo đỉnh ngắn hạn và 02 đỉnh trung hạn khi chưa thể vượt lên vùng đỉnh lịch sử tháng 01, 02/2026. Chất lượng thị trường đang suy yếu, không có nhiều khả năng sinh lợi tốt. Tâm lý nhà đầu tư cũng bắt đầu kém lạc quan với nhiều vị thế ngắn hạn chịu áp lực dùng lỗ khi xu hướng giá kết thúc tăng trưởng ngắn hạn. Tổng vốn hóa thị trường hiện tại khoảng 425+- tỷ USD\_83%+-/GDP 2025. Vốn hóa VN30 253+- tỷ USD\_60% vốn hóa thị trường. Trong đó vốn hóa nhóm Vin Group yếu tố chính ảnh hưởng lên VNINDEX có vốn hóa khoảng 101 tỷ USD, chiếm 24% vốn hóa toàn thị trường. Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng cao, danh mục mở rộng cần tiếp tục kiểm soát rủi ro.

Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
BSR	29.70	30.7	33-34	27.8	11.4	44.0%	1972.8%	Theo dõi GD	73	78
FOX	82.64	84.1	94-95	79.7	17.2	12.6%	15.9%	Theo dõi GD	79	63
HCM	28.50	28.9	30.5-31	27.2	20.6	46.7%	28.2%	Theo dõi GD	68	74
PHR	67.00	68.0	72-74	65.5	13.7	50.4%	192.2%	Theo dõi GD	91	76
PVP	18.05	18.9	20.5-21.5	17.8	8.0	53.1%	87.1%	Theo dõi GD	73	69
PAN	32.65	32.0	36-37	31.0	5.9	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	66	70
MSB	14.40	13.5	14.5-15.5	13.0	7.6	32.0%	19.6%	Theo dõi GD	75	73
PVT	23.15	24.0	29-30	23.0	9.5	49.7%	48.4%	Theo dõi GD	68	59
BID	43.00	43.0	48-50	41.0	9.8	21.1%	16.5%	Theo dõi GD	81	57

## BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Đệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Điều Chỉnh
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-191.8	67.3	-121.2	-83.8	-177.1	-300.2	301.3	-20.7
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VHM	MVN	PHR	HCM	FOX	PVP	TET	PHR
		VIC	DVP	GVR	TCI	VGI	OIL	NTT	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-131.6	256.3	269.0	259.5	251.4	-158.7	188.4	275.3
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	NTP	LPB	SFG	VJC
		BVH	PSD	POM	VHC	BMP	MSB	DHB	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Ngắn trung hạn		Điều Chỉnh	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	43
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giảm	22
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-76.9	258.6	284.4	7.7	7.8	3.2	5.1	11
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	-139	8.7	-185.9	273.2	
Cổ phiếu TOP		GEX	NAF	DBT					
		TDB	PAN	HDP					

## TIN NỔI BẬT

Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước khẩn trương hoàn tất việc giao chỉ tiêu tăng trưởng để triển khai mục tiêu tăng trưởng 2 con số, trong đó các địa phương phải gửi đầy đủ chỉ tiêu về Bộ Tài chính chậm nhất ngày 23/05.

**Thủ tướng yêu cầu giao chỉ tiêu tăng trưởng “một lần, sớm nhất có thể”** Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng vừa ký Công điện 41/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu tăng trưởng cho các địa phương và doanh nghiệp nhà nước nhằm triển khai Kết luận 18-KL/TW của Trung ương và Nghị quyết 109/NQ-CP của Chính phủ. Công điện được gửi tới các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chủ tịch UBND các tỉnh thành cùng lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Để bảo đảm tiến độ theo tinh thần “giao một lần, giao sớm nhất có thể”, Thủ tướng yêu cầu các đơn vị phải đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện và phối hợp chặt chẽ hơn trong những ngày tới. Bộ Tài chính vừa trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thuế thu nhập cá nhân, đề xuất bổ sung các khoản khấu trừ chi phí y tế và giáo dục cho người dân.

**Bộ Tài chính đề xuất giảm trừ chi phí y tế, giáo dục khi tính thuế thu nhập** Theo tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15, Bộ Tài chính đã chính thức đề xuất cho phép người nộp thuế được khấu trừ thêm các khoản chi phí về y tế, giáo dục và đào tạo trước khi xác định thu nhập tính thuế. Đây là nội dung quan trọng dựa trên các quy định mới của Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2025, nhằm chia sẻ gánh nặng tài chính và hỗ trợ thiết thực cho hàng triệu người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền công.

Sau nhiều năm chờ đợi, SpaceX đã chính thức nộp hồ sơ niêm yết (S-1), hé lộ bức tranh tài chính chi tiết nhất từ trước đến nay về đế chế không gian và công nghệ của Elon Musk.

**Thế giới sắp có doanh nhân nghìn tỷ USD đầu tiên** SpaceX dự kiến niêm yết trên sàn Nasdaq (Mỹ) với mã chứng khoán SPCX. Với mục tiêu định giá gần 2.000 tỷ USD, SpaceX sẽ đứng chung hàng ngũ với những công ty giá trị nhất hành tinh. Nếu thương vụ này thành công, khối tài sản của Musk sẽ bứt phá mạnh mẽ, đưa ông trở thành người đầu tiên sở hữu tài sản ròng chạm mốc 1.000 tỷ USD.

Theo kết quả khảo sát công bố ngày 21/5, Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) của Eurozone do S&P Global công bố đã giảm xuống 47,5 điểm trong tháng 5/2026, từ mức 48,8 điểm của tháng trước.

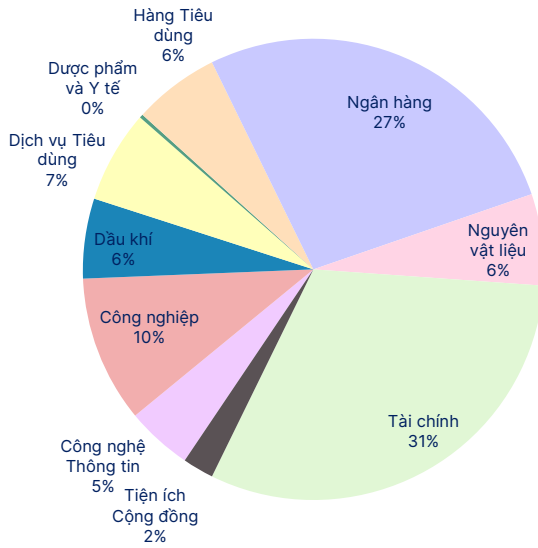
**Eurozone: Hoạt động kinh tế giảm mạnh nhất trong hơn hai năm rưỡi** Hoạt động kinh tế tại Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) trong tháng 5/2026 đã suy giảm với tốc độ mạnh nhất trong hơn hai năm rưỡi, khi chi phí sinh hoạt tăng vọt do tác động từ xung đột tại Trung Đông làm suy yếu nhu cầu dịch vụ và đẩy lạm phát chi phí đầu vào lên mức cao nhất trong ba năm rưỡi. Dữ liệu PMI sơ bộ tháng 5/2026 cho thấy nền kinh tế Eurozone đang chịu tác động ngày càng nghiêm trọng từ xung đột tại Trung Đông.

**SHS tư vấn thành công thương vụ đấu giá cổ phần chủ hãng bia Việt Hà** Ngày 18/05/2026, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức thành công thương vụ đấu giá 51% cổ phần của UBND Thành phố Hà Nội tại CTCP Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà với tổng giá trị 853 tỷ đồng (tương đương 33 triệu USD). Đội ngũ Tư vấn Khối Ngân hàng Đầu tư - CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) là đơn vị tư vấn độc quyền đã thực hiện thành công thương vụ này.

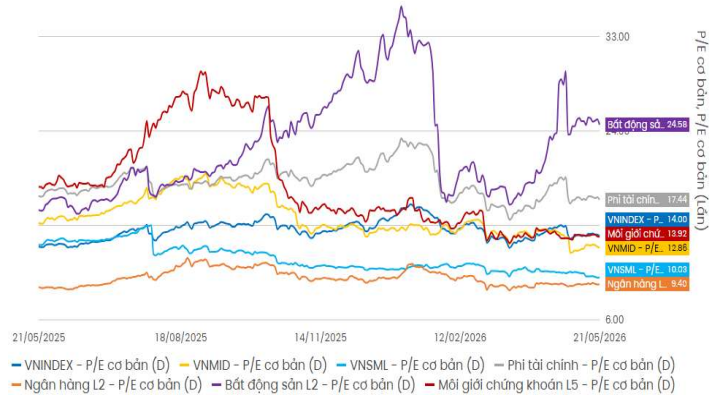
Thông tin về đợt đấu giá, số lượng cổ phần đăng ký đấu giá là 39,25 triệu cổ phần, tương ứng 51% vốn của Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà. Số nhà đầu tư tham gia đấu giá là 13, bao gồm 1 nhà đầu tư tổ chức và 12 nhà đầu tư cá nhân. Kết quả, 9 nhà đầu tư gồm 1 tổ chức và 8 nhà đầu tư cá nhân trúng giá với giá đấu bình quân là 21.722 đồng/cổ phần, cao hơn giá khởi điểm 21.524 đồng/cổ phần.

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**

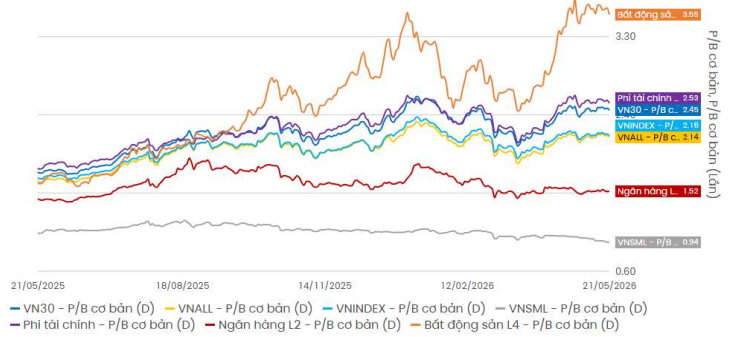
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**



**Định giá Thị trường: P/E**



**Định giá Thị trường: P/B**



**Top Vốn hóa**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,685,309	7.4%	1,468	149.0	11.2
VHM	656,364	17.8%	10,200	15.7	2.6
VCB	542,283	16.1%	4,301	15.1	2.3
BID	318,867	17.8%	4,393	10.0	1.7
CTG	271,455	21.7%	4,906	7.1	1.4

**Top KLGD lớn nhất**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	310,347,357	18.1%	2,609	5.2	0.9
VIX	276,730,319	25.6%	3,214	5.9	1.4
MSB	249,380,153	14.1%	1,884	7.7	1.0
HPG	154,783,295	12.6%	2,013	13.2	1.6
MBB	126,917,682	20.1%	3,442	7.2	1.3

**Top 5 cổ phiếu tăng giá**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	↑ 16.49%	3.7%	224	14.3	0.5
PC1	↑ 15.41%	12.6%	2,532	8.0	0.9
TNT	↑ 12.50%	2.2%	268	40.8	0.9
SVD	↑ 12.05%	0.5%	46	94.0	0.5
HAS	↑ 11.14%	-2.9%	-473	-	0.5

**Top 5 cổ phiếu giảm giá**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNE	↓ -19.53%	11.6%	1,083	2.4	0.3
NVL	↓ -10.40%	3.3%	884	17.3	0.6
GEE	↓ -10.08%	42.4%	5,091	22.3	4.9
HII	↓ -9.92%	5.4%	689	8.6	0.5
DIG	↓ -9.70%	7.2%	988	13.8	1.1

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	19,997,236	16.1%	4,301	15.1	2.3
SHB	4,338,239	18.1%	2,609	5.2	0.9
BID	2,054,402	17.8%	4,393	10.0	1.7
EVF	1,960,467	9.4%	1,210	11.3	1.0
BSR	1,791,796	9.0%	1,041	29.5	2.5

**Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng**

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	(104,445,910)	14.1%	1,884	7.7	1.0
MBB	(30,876,330)	20.1%	3,442	7.2	1.3
ACB	(22,993,752)	17.5%	3,167	7.2	1.2
HPG	(19,225,523)	12.6%	2,013	13.2	1.6
SSI	(9,406,707)	13.8%	2,153	12.6	1.7

## LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
AAV	26/05/2026	Giao dịch trở lại UPCoM
AAV	26/05/2026	Giao dịch lần đầu - 68,987,661 CP
DGC	26/05/2026	Đưa cổ phiếu vào diện hạn chế giao dịch
DAS	26/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
NDC	27/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
HD6	27/05/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
SBA	27/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.800 đồng/CP
L10	27/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
SHG	27/05/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
CTX	27/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DDH	27/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
BVH	27/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DTK	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
TMB	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,842 đồng/CP
AGP	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 25:03
FIC	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 550 đồng/CP
VWS	28/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
BSL	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
MTG	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
TBC	28/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
PJC	28/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
KIP	28/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.300 đồng/CP
TDW	28/05/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.600 đồng/CP
BRS	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DPR	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
VLW	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TGG	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
MEC	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TOW	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
SGI	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DDG	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DRG	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
RTB	28/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
PAN	29/05/2026	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
PAN	29/05/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 3.000 đồng/CP
VGS	29/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
PTH	29/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
DHP	29/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
NVL	29/05/2026	Giao dịch bổ sung - 2.477.925 CP
TRC	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
HKB	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
VKC	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
AGG	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
NBT	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TSB	29/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng BP Chiến lược Thị trường**

**Phan Tấn Nhật**

Nhat.pt@shs.com.vn

**Vĩ Mô**

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)